

Số: /KH-THPTPL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT PHƯỚC LONG
GIAI ĐOẠN 2020 – 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

GIỚI THIỆU:

Trường THPT Phước Long tọa lạc tại số 18D Dương Đình Hội, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, là đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường THPT Phước Long được thành lập năm 2020.

Trải qua 20 năm hoạt động, số học sinh của Trường đã vượt qua con số 1500 em. Cùng với sự phát triển về số lượng học sinh, số lượng phòng học, phòng thí nghiệm, phòng chuyên môn cũng tăng lên với một lượng tương ứng. Cụ thể, hiện nay trường có 32 phòng học, 03 phòng thí nghiệm, 01 phòng nghe nhìn, 04 phòng dạy thực hành Tin học, 01 phòng dạy nghề và khối văn phòng cùng các phòng bộ môn.

Trường THPT Phước Long có bề dày về truyền thống và thành tích, trường có tỷ lệ Tốt nghiệp THPT bằng và cao hơn tỷ lệ của thành phố, số lượng học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp thành phố, đạt huy chương Olympic 30/4 ngày càng tăng và có nhiều học sinh đậu cao vào các trường Đại học Công lập như: ĐH Bách Khoa, ĐH Nông Lâm, ĐH Kinh Tế – Luật, ĐH Sư phạm, ĐH SPKT, ĐH Y khoa, Học viện Hàng Không, ĐH Ngân Hàng...

Để có được những thành quả đó, Tập thể sư phạm đã quan tâm, đầu tư đúng mức đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu cùng với đội ngũ giáo viên của trường có năng lực chuyên môn vững, nhiều kinh nghiệm, tâm huyết và tận tụy yêu nghề.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29 – NQ/TW của BCH TW khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; để đáp ứng yêu cầu hội nhập, phát triển cùng giáo dục của thành phố. Tập thể Sư phạm trường THPT Phước Long đã đồng tâm góp sức, tiếp tục xây dựng Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030, đây là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện đổi mới toàn diện nhà trường, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu, chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển nhà trường trong tương lai.

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG:****1. Môi trường bên trong.****1.1. VỀ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ - GIÁO VIÊN - NHÂN VIÊN.**

STT	MÔN	SL	NỮ	Thạc sỹ	ĐH	Đảng viên	Đạt c/c Anh văn		Ghi chú
							B1	C1	
1	BGH	3	2	0	3	3	2	0	
2	Ngữ Văn	10	9	4	6	3	10	0	
3	Lịch Sử	4	4	0	4	0	4	0	
4	Địa Lý	4	4	3	1	1	4	0	
5	GDCD	2	2	1	1	2	1	0	
6	Tiếng Anh	9	7	0	9	1	9	0	
7	Toán	11	7	2	9	2	11	0	
8	Vật Lý	7	6	2	5	0	7	0	
9	Hoá học	8	7	2	6	0	8	0	
10	Sinh học	5	5	0	5	2	5	0	
11	Tin học	5	4	0	5	1	5	0	
12	Công nghệ	4	3	0	4	1	4	0	
13	Thể dục	5	2	2	3	0	5	0	
14	GD QP-AN	2	0	0	2	1	2	0	
15	Hành Chính	6	5	0	0	0	0	0	
Cộng		83	67	16	61	17	77	0	

1. KẾT QUẢ XẾP LOẠI HỌC SINH.

Học Lựcc	GIỎI		KHÁ		T.BÌNH		YẾU		KÉM	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2015-2016	174	12.89	597	44.22	527	39.04	47	3.48	5	0.37
2016-2017	222	15.7	716	50.5	454	32.0	23	1.6	2	0.1
2017-2018	254	18.0	756	53.6	375	24.5	24	1.7	2	0.1
2018-2019	330	22.9	807	55.3	295	20.6	14	1.1	3	0.2
2019-2020	552	37.70	650	44.4	237	16.19	25	1.71	0	0

Hạng kiểm	TỐT		KHÁ		T.BÌNH		YẾU	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Khối lớp								

2015-2016	1237	91.63	92	6.81	14	1.04	7	0.52
2016-2017	1248	88.1	125	8.8	38	2.7	6	0.4
2017-2018	1240	88.0	129	9.1	40	2.8	2	0.14
2018-2019	1331	91.2	93	6.9	23	1.7	2	0.1
2019-2020	1407	96.11	48	3.28	9	0.41	0	0

Năm học	Tỷ lệ TN. THPT	Tỷ lệ Đậu ĐH - CĐ		HSG		Ghi chú
				T.Phổ	Olympic	
2015-2016	340	220	64.70	7	15	
2016-2017	425	260	61.17	6	18	
2017-2018	529	320	60.49	9	16	
2018-2019	420	280	66.66	5	20	
2019-2020	438	300	68.49	9	23	

2. VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ GIẢNG DẠY.

Chỉ danh	Số lượng	Diện tích/ Qui cách kỹ thuật/ Công năng
Phòng học	32	m ²
Phòng TN Lý	1	m ²
Phòng TN Hóa	1	m ²
Phòng TN Sinh	1	m ²
Phòng học Anh văn	1	m ²
Phòng Vi tính	4	– Đạt chuẩn
Phòng học bộ môn	4	m ²
Hội trường	1	m ²
Thư viện	1	m ²
Nhà thi đấu TDTT	0	0 m ²

3. VỀ KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA TRONG 5 NĂM.

Năm học	Thi đua tập thể	Ghi chú
2015-2016	- Chi bộ “Trong sạch, vững mạnh”. - Trường “Tập thể lao động xuất sắc”; Bằng khen UBND TP. HCM. - Công Đoàn Vững mạnh xuất sắc. - Đoàn TNCS HCM đạt danh hiệu Vững mạnh xuất sắc; Bằng khen của TW Đoàn; Cờ Thi đua đơn vị xuất sắc 3 năm liền của TW Đoàn TNCS. HCM.	

Năm học	Thi đua tập thể	Ghi chú
	- CSTĐ cấp cơ sở: . - GV Giỏi cấp trường: .	
2016-2017	- Chi bộ “Trong sạch, vững mạnh”. - Trường “Tập thể lao động xuất sắc”; Trường: Bằng khen của UBND TP “Hoàn thành xuất sắc 02 năm liên tục & ”. - Công Đoàn Vững mạnh xuất sắc. - Đoàn TNCS HCM đạt danh hiệu xuất sắc; Bằng khen của TW Đoàn TNCS. HCM. - CSTĐ cấp cơ sở: . - GV Giỏi cấp trường: .	
2017-2018	- Chi bộ “Trong sạch, vững mạnh”. - Trường “Tập thể lao động xuất sắc”; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của UBND TP. HCM. - Công Đoàn vững mạnh xuất sắc - Đoàn TNCS HCM đạt danh hiệu xuất sắc; Bằng khen của TW Đoàn TNCS. HCM. - CSTĐ cấp cơ sở: - GV Giỏi cấp trường:	
2018-2019	- Chi bộ “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu - Trường “Tập thể lao động xuất sắc”; Bằng khen của UBND.TP “Hoàn thành xuất sắc 02 năm liên tục & ”; Cờ Truyền thống năm xây dựng và phát triển của UBND TP. HCM; Cờ Thi đua Đơn vị xuất sắc của UBND TP. HCM. - Công Đoàn vững mạnh xuất sắc; Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động TP. HCM. - Đoàn TNCS HCM đạt danh hiệu Vững mạnh xuất sắc; Bằng khen của TW Đoàn TNCS. HCM. - Bằng khen của BGD: - CSTĐ cấp TP: - CSTĐ cấp cơ sở: - GV Giỏi cấp Cụm: ; GV Giỏi Cấp Thành Phố:	
2019-2020	- Chi bộ “Trong sạch, vững mạnh”. - Trường “Tập thể lao động xuất sắc”; Được Sở GD & ĐT TP. HCM công nhận Đạt Chất lượng Giáo dục – Cấp độ . - Công Đoàn vững mạnh xuất sắc; Bằng khen của Liên đoàn Lao động TP. HCM. - Đoàn TNCS HCM đạt danh hiệu Vững mạnh xuất sắc; Bằng khen của TW Đoàn TNCS. HCM. - CSTĐ cấp cơ sở:	

Năm học	Thi đua tập thể	Ghi chú
	- Huy hiệu Thành phố: - GV Giỏi cấp trường:	

MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG.

Môi trường bên trong	Điểm mạnh	Điểm yếu	Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường
Học sinh	Đa số học sinh ngoan, lễ phép; được gia đình quan tâm chăm lo đến việc học tập và rèn luyện đạo đức; có ý thức tự giác rèn luyện, tu dưỡng bản thân. Biết trân trọng, tự hòa, gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của nhà trường Năng động, sáng tạo ưa thích hoạt động tập thể: văn nghệ, thể thao, tham quan dã ngoại...	Số học sinh đầu vào có học lực không đồng đều, phân hóa rõ rệt. Đa số HS chưa xác định được phương pháp học tập tích cực, ý thức học tập chủ động chưa cao, còn học theo cách đối phó. Một bộ phận học sinh được gia đình nuông chiều quá mức; nhiều bậc cha mẹ giao khoán việc giáo dục con em cho nhà trường. Một số học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia cảnh phức tạp (gia đình đông con, cha mẹ ly dị, sống xa cha mẹ...)	Gặp nhiều khó khăn trong việc giáo dục toàn diện cho học sinh. Ảnh hưởng đến tâm lý học sinh. Chất lượng học sinh chưa ổn định, hiệu quả chưa cao so với khả năng hiện có. Bỏ học nhiều, hiệu suất đào tạo thấp. Học sinh đi làm thêm để phụ giúp gia đình ảnh hưởng thời gian học tập.
Đội ngũ	100% CBQL, giáo viên đạt chuẩn, % trên chuẩn, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh; giáo viên	Số ít giáo viên còn bảo thủ, ngại đổi mới phương pháp dạy học cũng như phối hợp trong công tác. Còn một số giáo viên có ứng dụng	Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy và đổi mới hoạt động giáo dục trong nhà trường còn

	trẻ năng động, tích cực trong công việc. Đa số nhiệt tình, có tâm huyết với nghề; ý thức việc đổi mới dạy học, đổi mới hoạt động nhà trường và xây dựng môi trường sư phạm là cần thiết. Tích cực nỗ lực hoàn thành công việc được giao.	CNTT trong giảng dạy nhưng chưa thường xuyên và chưa phát huy hết hiệu quả. Nhiều giáo viên, nhân viên ít quan tâm, theo dõi thông tin, kiến thức cập nhật mới.	chậm, chưa đồng bộ, chưa đáp ứng được các yêu cầu phát triển của giáo dục toàn diện. Tạo áp lực lớn không cần thiết với học sinh.
Cơ sở vật chất – thiết bị	Cơ sở vật chất, khang trang đầy đủ; môi trường giáo dục thân thiện, xanh, sạch, đẹp và an toàn. Trang thiết bị đầy đủ, hiện đại đáp ứng được các yêu cầu học tập của học sinh và giảng dạy của giáo viên.	Sân bãi học thể dục còn hạn chế, gần phòng học nên ảnh hưởng nhiều đến hoạt động học tập trên lớp của HS. Một số Tổ chưa có phòng bộ môn riêng.	Hạn chế việc tổ chức các hoạt động TDTT lớn cho học sinh. Hạn chế trong việc nâng cao các kỹ năng hoạt động của học sinh.
Thông tin	Tiếp nhận xử lý thông tin thỏa đáng về thời gian cũng như nội dung. Thông tin phản hồi giữa nhà trường – gia đình – xã hội nhanh, kịp thời.	Sắp xếp dữ liệu chưa chuyên nghiệp lắm do đó mất thời gian khi truy cập thông tin. Chậm tiếp cận với các phần mềm phục vụ đổi mới phương pháp dạy – học.	Đôi khi chậm trễ trong báo cáo. Làm hạn chế phần nào công tác đổi mới nhà trường.

	Lưu trữ thông tin đầy đủ, và an toàn.		
Tài chính	Minh bạch, rõ ràng, công khai, đầy đủ. Xây dựng kế hoạch chi tiêu hợp lý, với ý thức tiết kiệm tốt. Không lạm thu.	Nguồn kinh phí còn hạn hẹp. Thu nhập của Cán bộ, giáo viên, nhân viên còn thấp.	Hạn chế các hoạt động ngoại khóa, NGLL, hoạt động văn thể mỹ.
Tổ chức dạy học	Thực hiện chương trình, kiểm tra đánh giá theo đúng tiến độ đề ra và quy chế hiện hành. Kết quả học tập của học sinh đạt trên mức trung bình của thành phố. Các bộ môn hoạt động tương đối đều, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao; chú trọng đầu tư dạy học tích hợp; quan tâm đến việc bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu. Tổ chức dự giờ, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ đầy đủ, đúng quy chế, dạy đầy đủ	Nhiều giáo viên còn quen lối dạy cũ, một số giáo viên còn lúng túng trong đổi mới phương pháp dạy – học, chưa tạo được nguồn cảm hứng cho HS. Một vài tổ bộ môn hoạt động chưa đồng bộ, sáng tạo, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh còn chủ quan. Các hoạt động ngoại khóa ở các tổ tổ chức ở thời điểm chưa thích hợp và chương trình ngoại khóa chưa phong phú nên gây nhàm chán cho học sinh. Khi đổi mới phương pháp giảng dạy, xuất hiện nhiều bất cập bởi các lý do: + Giáo viên còn lúng túng trong lựa chọn	Còn lúng túng trong đổi mới phương pháp giảng dạy học tích hợp do sợ ảnh hưởng đến kết quả thi cử; hiệu suất đào tạo của trường. Chưa tạo được sức bật trong đổi mới hoạt động giảng dạy, học tập trong nhà trường.

	các tiết thực hành thí nghiệm. Thực hiện chương trình giảm tải đúng tinh thần, tiến độ.	phương pháp dạy học. + Học sinh quen với cách học vẹt, học tủ, thiếu tự chủ, sáng tạo, học theo lối mòn. + Chuyển sang đổi mới học sinh thích nghi còn chậm vì vậy kết quả đạt được chưa cao.	
Lãnh đạo và Quản lý	Năng động, sáng tạo, làm việc có kế hoạch, phương pháp khoa học; dự báo tốt tình hình; chủ động, định hướng chiến lược phát triển; kiên quyết, gương mẫu và nghiêm túc trong công việc. Quyết tâm thực hiện đổi mới toàn diện nhà trường. Quan tâm chăm sóc chu đáo đến đời sống GV, NV cũng như học sinh.	Thường có tư tưởng nóng vội, quyết liệt trong công việc. Kế hoạch, phương hướng chung thì tốt, phân bổ thời gian lại dễ bị động vì các lý do khách quan do đó kế hoạch thời gian thực hiện thường rất gấp, dẫn đến áp lực công việc cao.	Đội ngũ GV, NV hơi bị áp lực trong công tác.

II. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI.

Môi trường bên ngoài	CƠ HỘI/THUẬN LỢI	THÁCH THỨC/KHÓ KHĂN	Ảnh hưởng đến hoạt động của nhà trường
Cơ chế, chính sách pháp luật: Văn kiện Đại hội lần XII của ĐCSVN. Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020. Dự thảo chiến lược giáo dục đến năm 2030. Cơ sở pháp lý: - Luật giáo dục 2005 - Nghị định 43/2006/NĐ/CP. - NĐ 05TW về XH hóa. - NĐ 115 và Thông tư liên tịch số 47 của Chính phủ. - Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị TW8 – khóa XI. Cơ chế mới về	Đảng và Nhà nước nhận thức rõ sự tất yếu, cần thiết và quyết tâm cao trong công việc đổi mới giáo dục, không những thể hiện trên quan điểm mà còn đề ra mục tiêu và giải pháp phát triển giáo dục. Phương thức quản lý giáo dục lấy đơn vị cơ sở làm trung tâm, cùng với cơ chế tự quản tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhân sự và tài chính mở ra cho nhà trường sự chủ động, tích cực, có trách nhiệm trong công việc xây dựng hướng phát triển nhà trường. Đổi mới và sáng tạo là vai trò	Phương thức quản lý lấy đơn vị cơ sở làm trung tâm tạo ra những khó khăn, thách thức chủ yếu như: Đòi hỏi CB quản lý nhà trường phải có năng lực ra quyết định phù hợp với quyền tự chủ về nhân sự, tài chính. Đội ngũ nhà giáo phải có năng lực làm việc tập thể, giải quyết vấn đề, hoạch định kế hoạch phát triển. CB-GV-NV nhà trường phải có năng lực đóng góp và tham gia công tác quản lý. Thách thức không nhỏ, nhất là đối với giáo viên khi họ cần nhiều thời gian hơn cho	Tạo cho mọi thành viên trong nhà trường đều nhận thức và thực hiện được đổi mới là cần thiết. Đầu tư nhiều thời gian, công sức, trí tuệ trong công việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy trong chừng mực tùy theo khả năng hiện có của từng người. Công tác quản lí, điều hành các hoạt động trong nhà trường cũng phải tự thay đổi một cách toàn diện.

quản lý kinh tế - xã hội nhà nước và các hiệp ước quốc tế có liên quan. Thông báo kết luận 242-TB/TW của Bộ Chính Trị về tiếp tục thực hiện NQTW2 (khóa VIII).	quan trọng vì đó là một động lực tạo nên sự đột phá để phát triển giáo dục toàn diện.	yêu cầu đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp. Đổi mới cơ chế phải có cơ chế mới cấp trên cần giảm bớt tính chỉ đạo một chiều, tăng cường khuyến khích, hỗ trợ.	Quan tâm đến học sinh nhiều hơn, dạy học theo hướng cá thể hóa
Kinh tế	Kinh tế thị trường định hướng XHCN và xu thế toàn cầu hóa đem lại những cơ hội cho giáo dục. Thúc đẩy nhanh sự phát triển giáo dục, các trang thiết bị dạy học, cơ sở vật chất được hoàn thiện hơn...đáp ứng các yêu cầu giáo dục. Mọi người có cơ hội phát triển như nhau, tùy theo năng lực và khả năng hợp tác của mỗi người.	Do nguồn kinh phí hạn hẹp, chênh lệch giữa cung và cầu lớn nên gặp nhiều khó khăn, thách thức mới. Yêu cầu về CSVN, trang thiết bị, nhân lực phục vụ cho học tập thì nhiều nhưng kinh phí thì có hạn. Tuy đồng lương có sự cải thiện nhưng thu nhập chung chưa đảm bảo được cuộc sống của đội ngũ sư phạm nên một bộ phận giáo viên khó khăn chưa hoàn toàn tập	Một số cá nhân thường so sánh trong tập thể về thu nhập trong trường với việc làm thêm, dạy thêm bên ngoài. Tạo ra tâm lý việc trường làm cho xong nhiệm vụ, chú tâm vào việc làm thêm bên ngoài.

		trung cho công việc.	
Văn hóa	Mỗi thành viên trong nhà trường có ý thức tốt trong việc xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết, tôn trọng và tin cậy giúp đỡ lẫn nhau. Nhận thức được sự cần thiết phải sáng tạo và đổi mới để nâng cao chất lượng hoạt động của bản thân và nhà trường. Sống giản dị trong sinh hoạt, trung thực thẳng thắn trong công việc, nói và làm gắn với thực tiễn. Ý thức tốt việc xây dựng nề nếp, tác phong trật tự, kỷ luật của học sinh, chú tâm hướng về các mối quan hệ thân thiện với môi trường.	Một bộ phận cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên vẫn còn quan tâm nhiều đến “day chữ”, chưa quan tâm đến “day người”, “kỹ năng sống” và “day nghề” cho thanh thiếu niên và học sinh. Cùng với những tập quán xấu, hành vi tiêu cực bên ngoài xã hội, tác động đến mọi người, tạo nên một sức ỳ trong quá trình hình thành nếp sống tốt đẹp trong nhà trường. Các luật lệ, những quy định, tiêu chí, chuẩn mực, cùng với những quan niệm khác biệt giữa các thành phần trong xã hội. Không theo kịp với những hành vi tiêu cực xảy ra	Giữa nhận thức và hành động còn nhiều khoảng cách. Ở một số người do tính bảo thủ và thói quen xấu nên không được tập thể chấp nhận cần sửa đổi.

		trong xã hội năng động và phát triển.	
Xã hội	Hoạt động của các phương tiện thông tin đại chúng, các tổ chức xã hội đã góp phần xây dựng phong trào “Dân chủ - Kỷ cương- Tình thương – Trách nhiệm” ngày càng có chiều hướng tốt hơn. Sự phối hợp hoạt động giữa nhà trường - gia đình - xã hội không những nâng cao hiệu quả giáo dục mà còn thúc đẩy khả năng hợp tác, cải thiện mạnh mẽ văn hóa ứng xử, giao tiếp trong nhà trường.	Sự phát triển của hệ thống thông tin, của xu hướng thời trang ngoại nhập, của lối sống chịu ảnh hưởng từ phim ảnh, sách báo nước ngoài, nhất là từ mạng internet. Sau giờ học và sinh hoạt tại trường, học sinh trở về với cuộc sống gia đình và xã hội không thể không bị tác động bởi các yếu tố tiêu cực này.	Nhà trường thường xuyên dành nhiều thời gian, đầu tư để xây dựng mối quan hệ: Gia đình – Xã hội – Nhà trường và giải quyết những xung đột, những tác động từ bên ngoài vào học sinh.

Qua phân tích môi trường bên trong và môi trường bên ngoài trường THPT Phước Long đối mặt với thời cơ và thách thức sau:

Về cơ hội:

- Nhận được sự tín nhiệm cao của học sinh và cha mẹ học sinh trong Quận, Cùm và của chính quyền các cấp.
- Đội ngũ giáo viên phần lớn có tay nghề vững vàng, có năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm tốt, ham học hỏi, có ý thức cầu tiến cao.
- Tính tất yếu của việc nâng cao chất lượng giáo dục một cách cơ bản và toàn diện trong nhà trường ngày nay.

Về thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.
- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục toàn diện.
- Ứng dụng tốt công nghệ thông tin thành thạo trong giảng dạy, công tác, nâng cao trình độ ngoại ngữ; tăng cường khả năng sáng tạo của đội ngũ nhà giáo.
- Các trường THPT ở trong Cùm, khu vực và thành phố không ngừng phát triển về số lượng và chất lượng giáo dục toàn diện.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2015 – 2020.

3.1. Mặt đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan.

- Trường đã có những bước chuyển rõ rệt, luôn nâng cao và giữ vững được hiệu quả đào tạo (tỉ lệ học sinh TNPT luôn bằng và cao hơn Thành phố; tỉ lệ đậu Đại học, Cao đẳng > 65%).
- Giữ vững thành tích bồi dưỡng Học sinh Giỏi cấp Thành phố hàng năm >13 HS (năm nào cũng có HSG Toán, Văn, Anh...) và Huy chương Vàng, Bạc, Đồng các kỳ thi Olympiad 30/4.
- Tạo được niềm tin từ phía phụ huynh, học sinh và xã hội.
- Cơ sở vật chất được chú trọng đầu tư ngày càng khang trang, sân trường có nhiều cây xanh, bóng mát; môi trường dạy học ngày càng được cải thiện, nâng cấp; trang thiết bị hiện đại đáp ứng được các yêu cầu cần thiết cho việc đổi mới phương pháp dạy - học tích cực; dạy học theo hướng phân hóa.
- Tập thể CB-GV-NV đoàn kết, gắn bó với trường lớp, quan tâm sâu, sát đến học sinh.
- Từng bước nâng cao kỹ năng giao tiếp bằng Tiếng Anh, học Tiếng Anh với giáo viên bản ngữ; tập cho học sinh phát huy “Văn hóa đọc”; tích cực đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng nhiều đến thực hành (Lý, Hóa, Sinh); tăng cường tham quan thực tế di tích lịch sử (Văn, Sử, Địa, GD&ĐT), hạn chế dạy chay. 100% các Tổ bộ môn thực hiện dạy học theo dự án, tích hợp đã tạo sự

hứng thú trong dạy học và sự đồng tình, đánh giá cao của dư luận và cha mẹ học sinh.

- Quan tâm, đầu tư xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, giữ vững và phát huy “Xây dựng trường học có đời sống văn hóa tốt”, chú trọng đẩy mạnh phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh” và Giáo dục chính trị, tư tưởng đồng thời nhân rộng mô hình điển hình.
- Trường đã làm tốt công tác phát triển đảng viên là đoàn viên, học sinh ưu tú.
- Duy trì và phát triển tốt mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội, tạo điều kiện để Ban Đại diện cha mẹ học sinh trường, Ban Đại diện cha mẹ học sinh lớp phát huy vai trò và khả năng hoạt động theo điều lệ quy định.
- Minh bạch, công khai và thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế dân chủ; các nguồn thu chi được xây dựng chi tiết, cụ thể và thực hiện theo đúng kế hoạch, tiến độ đề ra.
- Cán bộ quản lý, lực lượng nòng cốt trong các tổ chuyên môn của trường tận tâm, hết lòng vì sự phát triển của nhà trường, có ý thức cao trong việc đổi mới hoạt động nhà trường và tư duy trong dạy học đổi mới, tích hợp, liên môn. Thực hiện tốt “Dân chủ - kỷ cương – tình thương – trách nhiệm”.

3.2. Mặt chưa đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan.

3.2.1. Nguyên nhân chủ quan:

3.2.1.1. Về học sinh.

- Một số ít học sinh chưa ngoan, chưa có thói quen tự học, tự rèn, chưa có phương pháp học tập thích hợp; thường nghĩ phải lấy việc học thêm bên ngoài để nâng cao kết quả học tập.
- Một bộ phận CMHS còn ỷ lại, giao khoán cho thầy, cô và nhà trường; với cách giáo dục nuông chiều con cái quá mức làm cho các em thiếu tự chủ trong học tập, sống ích kỷ, thiếu kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động nhóm, hoạt động tập thể...

3.2.1.2. Về lực lượng sư phạm.

Giáo viên:

- Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự quan tâm và chưa sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.
- Còn tập trung nhiều vào truyền thụ kiến thức mà ít quan tâm lồng ghép giáo dục đạo đức, tư vấn và rèn luyện nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh trong giờ lên lớp.
- Với yêu cầu chất lượng giáo dục ngày càng cao, cùng với việc đổi mới phương pháp dạy - học theo hướng cá thể hóa khi sĩ số học sinh trên lớp còn

cao, thu nhập còn thấp chưa đảm bảo đời sống và tạo sự yên tâm trong công tác của giáo viên.

Nhân viên:

- Chưa chủ động, sáng tạo, nhạy bén trong công việc hàng ngày; khả năng hợp tác, phối hợp trong công việc còn hạn chế; thường chỉ hoàn thành các công việc cụ thể, đơn giản.

Cán bộ quản lý và cán bộ cốt cán:

- Trong công tác tổ chức thực hiện kế hoạch của trường hay của tổ chuyên môn chưa chú trọng nhiều vào yếu tố tâm lý, công tác hỗ trợ, giúp đỡ và huấn luyện giáo viên để giúp họ hoàn thành nhiệm vụ.
- Lực lượng tổ trưởng chuyên môn còn cả nể với đồng nghiệp trong góp ý, nhận xét và đánh giá. Ít tổ chức các hoạt động để nâng cao khả năng làm việc theo nhóm trong tổ.
- Chưa tập trung nhiều vào việc kiểm tra hoạt động chuyên môn, hoạt động ngoại khóa; đánh giá rút kinh nghiệm.

3.2.1.3. Về cơ sở vật chất – trang thiết bị.

- Trường có diện tích tương đối nhỏ, chưa có phòng bộ môn đầy đủ, sân bãi luyện tập TDDT chưa đảm bảo đúng quy định.
- Nguồn kinh phí hạn chế đã tác động không ít đến hoạt động chung của trường cũng như sự đầu tư, duy tu và bảo trì trang thiết bị.

3.2.2. Nguyên nhân khách quan.

- Một bộ phận CB – GV – NV còn có “sức ỳ”, ngại đổi mới.
- Nhiều chế độ, chính sách, đầu tư chăm lo cho Giáo dục nhưng triển khai thực hiện còn chậm gây ảnh hưởng không tốt đến hoạt động của nhà trường và đời sống giáo viên.
- Cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhân sự, tài chính, kết quả hoạt động và cơ chế quản lý giáo dục chưa tương thích với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

3.3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường phục vụ:
 - + Giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.
 - + Quản lý học sinh, đánh giá học lực và hạnh kiểm.
 - + Quản lý nhân sự.
 - + Quản lý tài chính, cơ sở vật chất, kế hoạch...
- Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên và phương pháp học tập của học sinh. Tăng cường công tác hỗ trợ, tư vấn của giáo viên.
- Tăng cường đầu tư cho cơ sở vật chất, cải tạo sân chơi, bãi tập, xây dựng môi trường sư phạm văn minh, lịch sự và hiện đại.

- Xây dựng tính chuyên nghiệp trong chuyên môn, nghiệp vụ và rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho các thành viên trong nhà trường.
- Đổi mới, xây dựng quy trình hoạt động của công tác thi đua – khen thưởng.
- Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.
- Đổi mới, nâng cao hiệu quả đào tạo học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; tăng cường kỹ năng giao tiếp Tiếng Anh cho học sinh.
- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn thanh niên, Chi đoàn giáo viên, các tổ công đoàn.
- Xây dựng nét đặc trưng truyền thống của nhà trường.
- Quan tâm hơn nữa trong việc chăm lo cải thiện đời sống tinh thần và vật chất cho đội ngũ.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC:

Trên cơ sở phân tích thực trạng những việc đã làm được, những tồn tại của nhà trường trong những năm qua. Để giữ vững và nâng cao hơn nữa hiệu quả giáo dục trong giai đoạn từ năm 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, Trường THPT Phước Long xây dựng chiến lược phát triển với:

SỨ MỆNH:

“Xây dựng môi trường giáo dục có nề nếp, kỷ cương, chất lượng cao để mỗi học sinh có cơ hội phát triển năng lực và sự sáng tạo”

TẦM NHÌN:

“Xây dựng trường tiên tiến, hiện đại, hội nhập Khu vực”

GIÁ TRỊ CỐT LÕI:

Cán bộ-Giáo viên –Nhân viên

Kỷ cương
Tinh thương
Trách nhiệm
Sáng tạo

Học sinh

Đạo đức, tri thức
Khát vọng vươn lên
Năng động, sáng tạo
Hòa nhập cộng đồng

PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:

“Nề nếp, kỷ cương làm nên chất lượng giáo dục của nhà trường”

C. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC:

I. Mục tiêu chung:

- Xây dựng lực lượng sư phạm vững chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt trong giao tiếp, có

tâm huyết với nghề, yêu trường mến lớp và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập của học sinh trên các mặt “Đức – Trí – Thể - Mỹ”; giáo dục học sinh các đức tính: trung thực, tự tin, có khát vọng vươn lên, nhạy bén thích nghi với môi trường; biết tôn trọng, biết lắng nghe , biết suy nghĩ và bày tỏ chính kiến của mình.
- Xây dựng môi trường sư phạm hiện đại, có đầy đủ cơ sở vật chất để phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho học sinh; tạo lập môi trường thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường và phụ huynh học sinh.

II. Mục tiêu cụ thể:

Các mục tiêu	2020 – 2021	2021 – 2022	2022 - 2023	2023 – 2024	2024 – 2025
Mỗi lớp có một phòng học riêng	30%	40%	50%	60%	60%
Mỗi tổ có phòng học bộ môn hay phòng đa chức năng	80%	80%	90%	100%	100%
CSVC phục vụ giảng dạy, học tập sinh hoạt	90%	95%	100%	100%	100%
Thư viện đạt chuẩn	100%	100%	100%	100%	100%
Tính chuyên nghiệp trong hoạt động tổ chuyên môn	80%	90%	100%	100%	100%
Số GV thực hiện tốt đổi mới phương pháp giảng dạy	60%	70%	80%	90%	100%
Số GV tập huấn về kỹ năng hỗ trợ, hướng dẫn nghiệp vụ	60%	70%	80%	90%	100%
Số GV có trình độ sau đại học – Xây dựng lực lượng đào tạo lớp chuyên	26%	29%	32%	35%	40%
Tính chuyên nghiệp của đội ngũ N	50%	60%	70%	80%	90%
Học sinh tích cực tham gia các hoạt động chính khóa, ngoại khóa	80%	90%	100%	100%	100%

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC:

Để đạt được các mục tiêu đề ra, tất cả các thành viên trong nhà trường đều nỗ lực thực hiện một số giải pháp sau:

I. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

- Đổi mới mạnh mẽ chương trình, nội dung, phương pháp, đào tạo, hướng tới dạy học cá thể;

- Lập nhóm GV tư vấn “đổi mới phương pháp học tập” cho phụ huynh để hướng dẫn và đôn đốc việc học cho con em;
- Đẩy mạnh dạy học tích hợp; phân hóa và liên môn;
- Tổ chức cho học sinh nghiên cứu khoa học;
- Tổ chuyên môn đánh giá thực trạng, xây dựng kế hoạch hoạt động, triển khai công tác, hỗ trợ; hướng dẫn ứng dụng CNTT trong giảng dạy;
- Phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn.

II. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

- Đổi mới tổ chức và quản lý, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng nhà trường “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”;
- Tạo điều kiện, động viên GV có năng lực học sau đại học;
- Rèn luyện và phát triển hoạt động của Cán bộ Đoàn;
- Tổ chức cho nhân viên tự đăng ký các chủ đề tự học, tự nghiên cứu;
- Tổ chức tập huấn 08 bài học về đổi mới toàn diện nhà trường;
- Phụ trách: Chi bộ, Hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn.

III. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.

- Tập trung chỉnh sửa cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị, từng bước hoàn thiện phòng học bộ môn đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện nhà trường;
- Chú trọng việc xây dựng không gian học tập tại cơ sở - đẩy mạnh việc phối hợp hoạt động giữa GVCN với PHHS lớp – xây dựng lớp tự quản.
- Phụ trách: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng phụ trách CSVN, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

IV. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin.

- Đẩy mạnh tin học hóa tất cả các hoạt động của nhà trường;
- Thực hiện trường học kết nối;
- Phụ trách: Hiệu trưởng, Tổ trưởng tin học.

V. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục.

- Bao gồm: Nguồn nhân lực – Nguồn lực tài chính – Nguồn lực thông tin – Nguồn lực vật chất hữu hình và vô hình;
- Phụ trách: Hiệu trưởng, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

VI. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Tổ chức các hoạt động củng cố văn hóa nhà trường, phát triển truyền thống nhà trường;

- Phụ trách: Hiệu trưởng, các tổ chức đoàn thể: Chi bộ, công đoàn, chi đoàn giáo viên, đoàn trường.

VII. Xây dựng “Học hiệu”.

- Tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa nhà trường, phát huy truyền thống của trường;
- Phụ trách: Hiệu trưởng, các tổ chức đoàn thể: Chi bộ, công đoàn, chi đoàn giáo viên.

E. LỘ TRÌNH VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Năm học 2020 – 2021:

- Xây dựng kế hoạch, chiến lược, triển khai quán triệt trong toàn thể CB-GV- NV, học sinh và phụ huynh học sinh; chuẩn bị quy trình hoạt động cho từng bộ phận.
- Tập trung vào hoạt động của tổ chuyên môn và công tác chủ nhiệm
- Tổ chuyên môn:
 - Xây dựng các chủ đề tự học, tự chọn nghiên cứu cho giáo viên tự chọn.
 - Chú trọng công tác hỗ trợ, giúp đỡ trong chuyên môn, nghiệp vụ và sử dụng trang thiết bị dạy học; nâng cao trình độ chuyên môn của giáo viên.
 - Tổ chức học tập 8 bài học đổi mới nhà trường cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường.
- Giáo viên chủ nhiệm:
 - Xây dựng kế hoạch công tác chủ nhiệm.
 - Xây dựng lớp tự quản, học sinh tự giác, ban cán sự lớp chủ động trong hoạt động, sinh hoạt lớp.
 - Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.
- Xây dựng nhóm hỗ trợ:
 - Lập các nhóm Giáo viên hỗ trợ hoạt động trong toàn trường, tiến đến thành lập các câu lạc bộ để sinh hoạt:
 - + Nhóm hỗ trợ học tập và nâng cao kỹ năng giao tiếp bằng Tiếng Anh cho học sinh.
 - + Nhóm hỗ trợ tin học và sử dụng các trang thiết bị.
 - + Nhóm hỗ trợ các trò chơi vận động – trò chơi sáng tạo.
 - + Nhóm hỗ trợ các hoạt động ngoài giờ lên lớp – rèn luyện kỹ năng mềm cho học sinh
 - Đánh giá rút kinh nghiệm các hoạt động, lên kế hoạch tập huấn đội ngũ cho các học sinh nồng cốt về kỹ năng sống, chuẩn bị hoạt động trong hè.

2. Năm học 2021 – 2022:

- Ôn định các định hướng hoạt động của năm học trước; từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động các nhóm;

- b. Tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn giáo viên sử dụng thành thạo các trang thiết bị dạy học mới;
- c. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy, bồi dưỡng xây dựng lực lượng giáo viên trẻ vững về chuyên môn, giỏi về nghiệp vụ;
- d. Từng bước hoàn thiện CSVC nhà trường;
- e. Nâng cao năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh cho học sinh.

3. Năm học 2022 – 2023:

- Tiếp tục hoàn thiện CSVC, triển khai kế hoạch sử dụng trang thiết bị dạy học hiệu quả.
- Tiếp tục hoàn thiện các kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi và phương thức bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy học sinh Giỏi.
- Tiếp tục hoàn thiện các quy trình ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường.
- Đẩy mạnh việc xây dựng các nguồn hỗ trợ tài chính từ các lực lượng bên ngoài (công tác xã hội hóa).
- Tổ chức kỷ niệm năm thành lập Trường.

4. Năm học 2023 – 2024:

- Đào tạo bồi dưỡng lực lượng giáo viên trẻ để kế thừa và tăng số lượng giáo viên nòng cốt, giáo viên Giỏi cho trường.
- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường sử dụng các trang thiết bị dạy học.
- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện CSVC và trang thiết bị dạy học.
- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa nhằm hỗ trợ nhà trường phát triển.

5. Năm học 2024 – 2025:

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của các năm học trước.
- Chuẩn bị tổng kết rút kinh nghiệm và xây dựng chiến lược giai đoạn mới.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Tổ chức theo dõi, kiểm tra đánh giá việc thực hiện:

Để chiến lược phát triển nhà trường trở thành hiện thực đòi hỏi phải có sự đồng tâm, nhất trí của tập thể sư phạm nhà trường để tạo nên sức mạnh tổng hợp; mặt khác việc tổ chức hoạt động phải hết sức chu đáo, cởi mở, nhanh chóng thích nghi với những thay đổi, những tác động từ bên ngoài với nguồn lực bên trong để cơ cấu hoạt động được điều chỉnh linh hoạt, không bị xơ cứng nhằm đạt được hiệu quả cao trong quá trình phát triển.

2. Tổ chức:

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược gồm: Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Thư ký hội đồng, Bí thư chi đoàn giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn.

- Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành triển khai việc thực hiện KHCL theo chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên.
- Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể CB-GV-NV, cơ quan chủ quản, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

4. Lộ trình thực hiện: 3 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: từ 2020 – 2022.
- Giai đoạn 2: từ 2023 – 2025.
- Giai đoạn 3: từ 2025 – 2030.

5. Nhiệm vụ cụ thể của Ban chỉ đạo:

5.1. Hiệu trưởng:

- Trưởng ban chịu trách nhiệm điều hành, lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện
- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược đến từng CB-GV-NV nhà trường. Tổ chức kiểm tra và đánh giá thực hiện Kế hoạch từng năm học.

5.2. Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn:

- Phó ban, theo dõi chỉ đạo kiểm tra đánh giá các mặt hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, phụ trách chỉ đạo nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên, chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của tổ bộ môn

5.3. Phó hiệu trưởng phụ trách hoạt động học sinh – CSVC:

- Phó ban, chỉ đạo hoạt động xây dựng nhân cách học sinh, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh; chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa bổ sung CSVC, trang thiết bị dạy học; chỉ đạo thực hiện đổi mới các quy trình hoạt động chính; chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của nhân viên.

5.4. Thư ký Hội đồng:

- Hỗ trợ các phó ban để nắm tình hình thực hiện; theo dõi, tổng hợp, tham mưu đề xuất các ý kiến và ghi nhận các nội dung trong các buổi họp rút kinh nghiệm từ các bộ phận thành viên. Tóm lược các nội dung cần thiết để thông báo trong toàn hội đồng.

5.5. Chủ tịch Công đoàn:

- Chỉ đạo hoạt động của các tổ trưởng công đoàn, vận động xây dựng đạo đức, lối sống, theo dõi và tổng hợp phong trào thi đua trong CB-GV-NV. Chú trọng vào hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”

- Làm công tác tư tưởng theo dõi động viên CB-GV-NV khắc phục khó khăn trong đó coi trọng yếu tố tâm lý để tạo động lực làm việc trong giáo viên, tổ chức các hoạt động kiểm tra đánh giá theo các tiêu chí đã đề ra.

5.6. Bí thư chi đoàn GV – Trợ lý TN:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với GVCN, CMHS để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, trò chơi dân gian, trò chơi khoa học; thành lập và duy trì hoạt động các CLB Tin học, Tiếng Anh, CLB kỹ năng mềm, CLB Văn nghệ...Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao hằng năm của trường.
- Phát triển và xây dựng lực lượng nòng cốt từ các chi đoàn lớp để xây dựng phong trào: “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, thu nhận và xử lý các thông tin phản hồi từ học sinh.

5.7. Tổ trưởng chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ; tổ chức phân công hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ trong tổ, các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, hỗ trợ sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học...Kiểm tra đánh giá, xếp loại, rút kinh nghiệm các hoạt động của tổ bộ môn

5.8. Tổ trưởng công đoàn:

- Phối hợp với tổ trưởng bộ môn, thường xuyên vận động đồng nghiệp tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, mạnh dạn đề xuất các yêu cầu cần khắc phục, đề xuất khen thưởng các cá nhân tiêu biểu trong tổ.

5.9. Giáo viên chủ nhiệm:

- Xây dựng phong trào thi đua tại lớp, tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh, quan tâm chú ý đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên, thăm hỏi, đề xuất nhà trường cấp học bổng cho những học sinh nghèo, vượt khó trong học tập và rèn luyện...

6. Phương thức kiểm tra, đánh giá:

Dựa trên các văn bản pháp quy hiện hành, cập nhật những văn bản mới theo từng thời điểm để kịp thời điều chỉnh kế hoạch hoạt động của trường cho đúng hướng.
Cụ thể:

- Các văn bản của ngành Giáo dục và Đào tạo về cuộc vận động hai không với 4 nội dung.
- Các tiêu chí kiểm định trường THPT
- Chiến lược phát triển ngành giáo dục từ nay đến 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.
- Điều lệ trường phổ thông
- Quy chế 58/2011/BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá xếp loại học sinh trung học

- Các văn bản về xây dựng trường chuẩn quốc gia, các quy chuẩn về phòng học bộ môn
- Các văn bản của UBND các cấp về kế hoạch năm học

7. Biện pháp thực hiện:

- Trong hai năm đầu: dựa vào đánh giá của cá nhân, tập thể nhận xét. Những năm học sau thực hiện việc xét duyệt để điều chỉnh kế hoạch chiến lược theo định hướng phát triển của nhà trường
- Trên cơ sở tự đánh giá, Ban chỉ đạo phân công kiểm tra, đối chiếu với hoạt động thực tế để có kết luận và rút kinh nghiệm.
- Sau hai năm thực hiện: hình thành quy trình đánh giá, kiểm tra đúng mục để nâng cao chất lượng hoạt động
- Mỗi năm học thực hiện đánh giá đổi mới hoạt động nhà trường một lần vào cuối học kỳ II.

8. Các hoạt động để làm cơ sở kiểm định chất lượng và hiệu quả:

a. Đối với học sinh:

- Các hoạt động dành cho cá nhân và tập thể lớp được xem xét mỗi năm để đánh giá, xác định, kiểm tra lại kết quả thực hiện.
- Duy trì và có biện pháp hỗ trợ các CLB hoạt động cho hiệu quả.
- Mỗi chi đoàn lớp thực hiện một công trình thanh niên về môi trường sư phạm.
- Phát huy các trò chơi dân gian, trò chơi khoa học, các hoạt động văn thể mỹ được quan tâm đầu tư và tạo điều kiện hoạt động.

b. Đối với tập thể CB-GV-NV:

- Các hoạt động thực tiễn của giáo viên trong suốt năm học: hội giảng, thao giảng, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.
- Tham gia các hoạt động phong trào của các đoàn thể công đoàn, chi đoàn giáo viên, đoàn trường, tổ chuyên môn.
- Kết quả học tập của các lớp được phân công phụ trách.
- Căn cứ kết quả thi đua cuối năm học và chuẩn đánh giá nghề nghiệp của Giáo viên, của Hiệu trưởng làm cơ sở để đánh giá.

F. KẾT LUẬN:

Chiến lược phát triển nhà trường là tâm huyết của tập thể CB-GV-NV trường THPT Phước Long với mong muốn nhà trường trở thành nơi đào tạo chất lượng cao ở bậc trung học phổ thông trong Cụm.

- Là nơi đáng tin cậy để học sinh học tập trau dồi kiến thức, phát triển năng khiếu, rèn luyện kỹ năng sống, rèn luyện thể chất và đạo đức
- Cung ứng cho xã hội, nguồn nhân lực có đạo đức, tri thức và năng động đáp ứng nhu cầu xã hội.

Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025 có tính khả thi vì:

1. Được xây dựng trên nền tảng các nguồn lực hiện có và nội lực của nhà trường.
2. Phù hợp với xu thế phát triển xã hội và mục tiêu phát triển của Ngành.
3. Phương pháp tổ chức thực hiện rõ ràng, có phân công cụ thể.
4. Thời gian của các hoạt động được phân bố rải đều trong suốt năm học.
5. Mở ra hướng phát triển nhà trường trong những năm tiếp theo.

Để chiến lược phát triển nhà trường được thành công, mỗi CB-GV-NV cần tập trung ý chí, thống nhất quan điểm, đa dạng hóa phương pháp và sáng tạo trong công việc. Tập thể Hội đồng sư phạm là một tập thể đoàn kết, thống nhất, thân thiện, hợp tác trong nhà trường. Mỗi thành viên cần nâng cao ý thức trách nhiệm, cùng tập thể hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

G. KIẾN NGHỊ:

Để chiến lược phát triển nhà trường đạt được mục tiêu đề ra và có hiệu quả cao, ngoài nỗ lực của tập thể sư phạm nhà trường và các em học sinh, nhà trường rất cần sự quan tâm hỗ trợ của:

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Lãnh đạo Sở, các phòng ban chuyên môn quan tâm và hỗ trợ những vấn đề khó khăn của trường trong quá trình thực hiện như: các hoạt động thuộc lĩnh vực chuyên môn, tài chính, kiểm định, tổ chức nhân sự...
- Quận ủy - Ủy ban nhân dân quận 9: Đầu tư xây dựng, mở rộng để Trường đạt chuẩn Quốc gia
- Quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ nhà trường giữ gìn nề nếp, trật tự và an toàn giao thông trong khu vực xung quanh trường.
- Các trường bạn trong Cụm: quan tâm chia sẻ kinh nghiệm trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục cũng như các phương thức phát huy tính sáng tạo của giáo viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.
- Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể CB, GV, NV và học sinh.
- Lãnh đạo Sở GDĐT xem xét và phê duyệt kế hoạch chiến lược của trường, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

Trên đây là "Chiến lược phát triển Trường THPT Phước Long giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030". Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa,

thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh/.

DUYỆT CỦA CƠ QUAN LÃNH ĐẠO

HIỆU TRƯỞNG